

**CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE**  
**MIRAE JOINT STOCK COMPANY**

Số: 15/2025/CV-CK  
No.: 15/2025/CV-CK

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

Bình Dương, ngày 28 tháng 04 năm 2025  
Binh Duong, April 28, 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước**  
**Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**  
**To: The State Securities Commission**  
**Hochiminh Stock Exchange**

1. Tên tổ chức/Name of organization: **CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE/ MIRAE JOINT STOCK COMPANY**

- Mã chứng khoán/ Stock code: **KMR**

- Địa chỉ/Address: **Khu phố 1B, Phường An Phú, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương / Quarter 1B, An Phu Ward, Thuan An City, Binh Duong Province**

- Điện thoại liên hệ/Tel.: **02743791038**

Fax: **02743791037**

- E-mail: [thu@miraejsc.com](mailto:thu@miraejsc.com)

Website: [www.miraejsc.com](http://www.miraejsc.com)

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

**Biên bản họp và Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2025**

**Meeting Minutes and Resolution of the Annual General Shareholders' Meeting 2025**

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/04/2025 tại đường dẫn <https://miraejsc.com/c13/dai-hoi-co-dong.html> / This information was published on the company's website on April 28, 2025 as in the link <https://miraejsc.com/the-general-shareholders-meeting>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố / We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.



***Tài liệu đính kèm/Attached documents:***

Biên bản họp và Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ  
Đông Thường Niên năm 2025

*Meeting Minutes and Resolution of the Annual  
General Shareholders' Meeting 2025*

**Đại diện tổ chức  
Organization representative**

Người đại diện theo pháp luật  
Legal representative



SHIN YOUNG SIK





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE  
Số: 01/2025/BB-ĐHĐCĐ

Hung Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2025

## BIÊN BẢN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

Trụ sở chính: KP 1B, phường An Phú, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

MSDN: 3700393217 do Sở Kế Hoạch Đầu Tư Tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 06/07/2007, thay đổi lần thứ 14 ngày 30/12/2024

Hôm nay, vào lúc 8h30 ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại Chi nhánh Công ty cổ phần Mirae - Xã Liêu Xá, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Mirae đã được tiến hành.

### I. Thành phần tham dự

1. Các cổ đông, đại diện ủy quyền của các cổ đông Công ty Cổ Phần Mirae .
2. Đại biểu mời tham dự :

Các Ông, Bà là cán bộ đại diện cho các phòng ban, Ban Kiểm Soát và Ban giám đốc của Công ty Cổ Phần Mirae về dự đại hội.

### II. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

1. Bầu ban kiểm tra tư cách cổ đông, bao gồm:

- Bà Đoàn Thị Hương
- Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết

Thành phần Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu được đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

2. Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Để tiến hành đại hội theo đúng qui định , Bà Đoàn Thị Hương thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông, đọc báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự:

Tại thời điểm 8h30 phút ngày 28/04/2025, số lượng cổ đông / đại diện theo ủy quyền tham dự đại hội là 10 cổ đông, nắm giữ 30,348,872 cổ phần, tương ứng với 53.36% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty và đủ điều kiện tiến hành tổ chức Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty

(Danh sách cổ đông tham dự được đính kèm)

### III. Bầu đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

1. Đoàn chủ tịch :

- Ông Choi Young Ho - Thành viên HĐQT : Thành viên
- Ông Park Hee Sung – Tổng Giám Đốc: Thành viên
- Ông Kim In Sou        Phó Tổng Giám Đốc
- Ông Shin Young Sik – Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị vì bận việc cá nhân, xin phép được vắng mặt và ủy quyền cho ông Choi Young Ho làm Chủ tọa điều hành Đại hội và ký Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

2. Ban thư ký :

- Bà Lê Thị Hiền                               : Trưởng ban
- Bà Trần Thị Nụ                                : Thành viên

3. Ban kiểm phiếu :

- Bà Đoàn Thị Hương                        : Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân                 : Thành viên

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết

Thành phần đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu được Đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

**IV. Thông qua Quy chế làm việc, Quy chế ứng cử, bầu cử và Chương trình đại hội:**

Bà Lê Thị Hiền đã đọc tờ trình về Quy chế làm việc và Chương trình đại hội

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết và đã thống nhất thông qua tờ trình trên với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Đoàn chủ tịch điều hành đại hội theo chương trình đã được đại hội thông qua bao gồm các nội dung :

- (1). Báo cáo của HĐQT và báo cáo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập
- (2). Báo cáo của BKS
- (3). Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024
- (4). Báo cáo tiền lương của Ban Tổng Giám Đốc và Kế toán trưởng năm 2024
- (5). Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2025
- (6). Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2024, thù lao cho HĐQT & BKS
- (7). Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

**V. Nội dung các báo cáo :**

1. Tờ trình số 04 : Ông Nguyễn Ngọc Liên – Kế toán trưởng, đại diện Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo của HĐQT về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024 và Báo cáo đánh giá của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập (chi tiết xem các báo cáo kèm theo)
2. Tờ trình số 05: Bà Đoàn Thị Hương, đại diện Ban kiểm soát trình bày về Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra và giám sát hoạt động trong năm 2024 (chi tiết xem báo cáo kèm theo)
3. Tờ trình số 06: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và Báo cáo thù lao HĐQT, BKS và tiền lương của Ban Tổng Giám Đốc năm 2024 :

- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Phía Nam: Chi tiết đăng tải tại website của Công ty <http://miraejsc.com/c46/bao-cao-tai-chinh.html>, và trang thông tin điện tử chính thức của Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo quy định, với các chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

| STT | Chỉ tiêu                 | Năm 2024        |
|-----|--------------------------|-----------------|
| 1   | Tổng tài sản             | 860,573,574,484 |
| 2   | Vốn chủ sở hữu           | 646,879,736,781 |
| 3   | Doanh thu thuần          | 411,624,057,742 |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế       | 6,854,360,490   |
| 5   | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 103             |

- Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS và tiền lương của Ban Giám Đốc trong năm 2024:

| Họ tên         | Chức vụ                                   | Thù lao            | Ghi chú                          | Lương                | Thưởng             | Tổng                 |
|----------------|-------------------------------------------|--------------------|----------------------------------|----------------------|--------------------|----------------------|
| Shin Young Sik | Chủ tịch HĐQT                             | 36,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh | 1,513,084,901        | 309,826,606        | 1,858,911,507        |
| Choi Young Ho  | Thành viên HĐQT                           | 36,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh | 551,691,444          | 92,658,175         | 680,349,619          |
| Kim Myung Joo  | Thành viên HĐQT, độc lập, không điều hành | 36,000,000         | Trích từ lợi nhuận sau thuế      |                      |                    | 36,000,000           |
| Shin Dong Yun  | Thành viên HĐQT                           | 24,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh | 814,910,476          | 226,912,364        | 1,065,822,840        |
| Shin Jae Eun   | Thành viên HĐQT                           | 24,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh | 814,024,800          | 226,782,900        | 1,064,807,700        |
| <b>Tổng</b>    |                                           | <b>156,000,000</b> |                                  | <b>3,693,711,621</b> | <b>856,180,045</b> | <b>4,705,891,666</b> |

| Họ tên               | Chức vụ        | Thù lao           | Ghi chú                           | Lương              | Thưởng            | Tổng               |
|----------------------|----------------|-------------------|-----------------------------------|--------------------|-------------------|--------------------|
| Huỳnh Công Khanh     | Trưởng BKS     | 24,000,000        | Hoạch toán vào chi phí kinh doanh | 154,069,400        | 17,429,000        | 171,498,400        |
| Nguyễn Hoàng Từ Dung | Thành viên BKS | 24,000,000        | Hoạch toán vào chi phí kinh doanh | 269,453,200        | 38,421,000        | 307,874,200        |
| Phan Thị Ngọc Bích   | Thành viên BKS | 24,000,000        | Hoạch toán vào chi phí kinh doanh | 157,151,700        | 21,463,000        | 178,614,700        |
| <b>Tổng</b>          |                | <b>72,000,000</b> |                                   | <b>580,674,300</b> | <b>77,313,000</b> | <b>657,987,300</b> |

| Họ tên           | Chức vụ           | Lương                |
|------------------|-------------------|----------------------|
| Park Hee Sung    | Tổng giám đốc     | 643,241,799          |
| Shin Dong Jin    | Phó Tổng Giám Đốc | 758,198,468          |
| Kim In Sou       | Phó Tổng Giám Đốc | 634,989,910          |
| Nguyễn Ngọc Liên | Kế toán trưởng    | 298,300,368          |
| <b>Tổng</b>      |                   | <b>2,334,730,545</b> |

#### 4. Tờ trình số 07: Thông qua việc chọn Công ty kiểm toán cho năm 2025

Ông Nguyễn Ngọc Liên đọc tờ trình với các nội dung sau:

Tiêu chí lựa chọn

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty Niêm yết.
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty có cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

Danh sách các đơn vị kiểm toán được chọn:

- (1). Công ty TNHH Kiểm Toán Sao Việt
- (2). Công ty TNHH Kiểm Toán VACO (VACO)
- (3). Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- (4.) Công ty TNHH Kiểm Toán Và Dịch Vụ Tin Học MOORE AISC (AISC)
- (5). Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị cụ thể trong số các đơn vị có trong danh sách trên để thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Mirae.

#### 5. Tờ trình số 08: Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2024, thù lao cho HĐQT & BKS

Ông Nguyễn Ngọc Liên đọc tờ trình với nội dung như sau:

| STT | Khoản mục                                                                                        | Năm 2024<br>(đồng) |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 1   | Lợi nhuận sau thuế                                                                               | 6,854,360,490      |
| 2   | Trích quỹ                                                                                        | 1,713,590,122      |
|     | - Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST)                                                            | 685,436,049        |
|     | - Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST)                                                       | 342,718,024        |
|     | - Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)                                                               | 685,436,049        |
| 3   | Thù lao, thưởng cho HĐQT, BKS                                                                    | 36,000,000         |
| 4   | Cổ tức ( Không chia cổ tức, giữ lại lợi nhuận để phát triển sản xuất kinh doanh trong tương lai) | -                  |
| 5   | Lợi nhuận giữ lại sau khi phân phối                                                              | 5,104,770,368      |

Chi tiết mức thù lao cho HĐQT và BKS như sau:

- Thành viên HĐQT : 3.000.000 VND/tháng/người

| Họ tên         | Chức vụ                                   | Thù lao    | Ghi chú                          |
|----------------|-------------------------------------------|------------|----------------------------------|
| Shin Young Sik | Chủ tịch HĐQT                             | 36,000,000 | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| Choi Young Ho  | Thành viên HĐQT                           | 36,000,000 | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| Kim Myung Joo  | Thành viên HĐQT, độc lập, không điều hành | 36,000,000 | Trích từ lợi nhuận sau thuế      |

|               |                 |                    |                                  |
|---------------|-----------------|--------------------|----------------------------------|
| Shin Dong Yun | Thành viên HĐQT | 24,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| Shin Jae Eun  | Thành viên HĐQT | 24,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| <b>Tổng</b>   |                 | <b>156,000,000</b> |                                  |

- Thành viên BKS : 2.000.000 VND/tháng/người

| Họ tên               | Chức vụ        | Thù lao           | Ghi chú                          |
|----------------------|----------------|-------------------|----------------------------------|
| Huỳnh Công Khanh     | Trưởng BKS     | 24,000,000        | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| Nguyễn Hoàng Từ Dung | Thành viên BKS | 24,000,000        | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| Phan Thị Ngọc Bích   | Thành viên BKS | 24,000,000        | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| <b>Tổng</b>          |                | <b>72,000,000</b> |                                  |

**Kế hoạch mức thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2025:**

- Thành viên HĐQT : 3.000.000 VND/tháng/người
- Thành viên BKS : 2.000.000 VND/tháng/người
- Ngoài ra,
- Thành viên Hội đồng quản trị được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Kiểm soát viên được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý

**6. Tờ trình số 09: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025**

Ông Nguyễn Ngọc Liên đọc tờ trình với nội dung như sau:

| Chi tiêu                      | Kế hoạch năm 2025(đồng) |
|-------------------------------|-------------------------|
| <b>Doanh thu bán hàng hóa</b> | <b>433,000,000,000</b>  |
| Bông tằm (padding)            | 376,000,000,000         |
| Tằm chăn gòn (quilting)       | 17,000,000,000          |
| Khác                          | 40,000,000,000          |
| <b>Lợi nhuận sau thuế</b>     | <b>7,250,000,000</b>    |

**VI. Thảo luận:**

Các cổ đông tại Đại hội không có ý kiến thảo luận nào

**VII. Biểu quyết:**

Các cổ đông tiến hành biểu quyết các tờ trình

**1. Bà Đoàn Thị Hương – Trưởng ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm tra phiếu biểu quyết:**

Tổng số phiếu biểu quyết thu về là 10, đại diện cho 30,348,872 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Kết quả kiểm tra phiếu biểu quyết :

| Stt | Số<br>từ<br>trình<br>h | Nội dung                                                                   | Tổng số<br>phiếu biểu<br>quyết | Tán thành  |         | Không<br>tán thành |          | Không có ý<br>kiến |               | Tổng phiếu<br>hợp lệ | Số<br>CP<br>không<br>hợp lệ | Kết<br>quả<br>biểu<br>quyết |
|-----|------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------|---------|--------------------|----------|--------------------|---------------|----------------------|-----------------------------|-----------------------------|
|     |                        |                                                                            |                                | Số phiếu   | Tỷ lệ   | Số<br>phiếu<br>u   | Tỷ<br>lệ | Số<br>phiếu        | Tỷ<br>lệ<br>% |                      |                             |                             |
| 1   | 01                     | Thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông                                     | 30,348,872                     | 30,348,872 | 100.00% | -                  | 0%       | -                  | 0%            | 30,348,872           | -                           | Thông<br>qua                |
| 2   | 02                     | Thông qua DS Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu                     | 30,348,872                     | 30,348,872 | 100.00% | -                  | 0%       | -                  | 0%            | 30,348,872           | -                           | Thông<br>qua                |
| 3   | 03                     | Thông qua Quy chế làm việc và Nội dung chương trình đại hội                | 30,348,872                     | 30,348,872 | 100.00% | -                  | 0%       | -                  | 0%            | 30,348,872           | -                           | Thông<br>qua                |
| 4   | 04                     | Thông qua báo cáo của HĐQT và Báo cáo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập | 30,348,872                     | 30,348,872 | 100.00% | -                  | 0%       | -                  | 0%            | 30,348,872           | -                           | Thông<br>qua                |
| 5   | 05                     | Thông qua báo cáo của BKS                                                  | 30,348,872                     | 30,348,872 | 100.00% | -                  | 0%       | -                  | 0%            | 30,348,872           | -                           | Thông<br>qua                |
| 6   | 06                     | Thông qua BCTC kiểm toán năm 2024                                          | 30,348,872                     | 30,348,872 | 100.00% | -                  | 0%       | -                  | 0%            | 30,348,872           | -                           | Thông<br>qua                |
| 7   | 07                     | Thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm Toán cho năm 2025                     | 30,348,872                     | 30,348,872 | 100.00% | -                  | 0%       | -                  | 0%            | 30,348,872           | -                           | Thông<br>qua                |
| 8   | 08                     | Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2024 và thù lao HĐQT                | 30,348,872                     | 30,348,872 | 100.00% | -                  | 0%       | -                  | 0%            | 30,348,872           | -                           | Thông<br>qua                |
| 9   | 09                     | Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025                                | 30,348,872                     | 30,348,872 | 100.00% | -                  | 0%       | -                  | 0%            | 30,348,872           | -                           | Thông<br>qua                |
| 10  |                        | Thông qua Biên bản và Nghị quyết                                           | 30,348,872                     | 30,348,872 | 100.00% | -                  | 0%       | -                  | 0%            | 30,348,872           | -                           | Thông<br>qua                |

### VIII. Nội dung thông qua tại Đại hội:

Căn cứ kết quả biểu quyết và kiểm phiếu, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua các nội dung sau:

- (1). Báo cáo của HĐQT và báo cáo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập
- (2). Báo cáo của BKS
- (3). Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024
- (4). Báo cáo tiền lương của Ban Tổng Giám Đốc và Kế toán trưởng năm 2024
- (5). Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2025
- (6). Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2024, thù lao cho HĐQT & BKS
- (7). Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

### IX. Bế mạc

Bà Lê Thị Hiền thay mặt Ban thư ký đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã thống nhất thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Đại hội bế mạc vào lúc 10h ngày 28/04/2025

**BAN THƯ KÝ**



Trần Thị Nụ



**ĐOÀN CHỦ TỊCH**

Chủ tọa



CHOI YOUNG HO



---

Lê Thị Hiền

Các thành viên



---

PARK HEE SUNG



---

KIM IN SOU



DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

Ngày 28 tháng 04 năm 2025

Tổng vốn điều lệ:  
Tổng số phiếu biểu quyết được phân bổ :  
Tổng số phiếu tham dự đại hội :  
Tỷ lệ tham dự trên tổng số phiếu biểu quyết được phân  
bổ:

56,881,443 cổ phiếu  
56,877,807 cổ phiếu  
30,348,872 cổ phiếu  
53.36%

| Stt | SỐ ĐKSH | Mã số cổ<br>đông | Họ tên                       | TD/<br>UQ | Người được<br>ủy quyền | SLCP       | Số quyền<br>phân bổ | Tỷ lệ sở<br>hữu trên<br>tổng số<br>biểu quyết |
|-----|---------|------------------|------------------------------|-----------|------------------------|------------|---------------------|-----------------------------------------------|
| 1   |         | 0002             | MIRAE FIBER TECH<br>CO., LTD | UQ        |                        | 12,826,008 | 12,826,008          | 22.55%                                        |
| 2   |         | 0001             | SHIN YOUNG SIK               | UQ        |                        | 13,648,154 | 13,648,154          | 24.00%                                        |
| 3   |         | 0010             | LIM JEONG YUL                | UQ        | SHIN<br>YOUNG SIK      | 913,350    | 913,350             | 1.61%                                         |
| 4   |         | 0009             | SHIN YONG SHIK               | UQ        | SHIN<br>YOUNG SIK      | 951,738    | 951,738             | 1.67%                                         |
| 5   |         | 0017             | CHOI YOUNG HO                | TD        |                        | 347,890    | 347,890             | 0.61%                                         |
| 6   |         | 0019             | SHIN SANG MYUNG              | UQ        | SHIN<br>YOUNG SIK      | 250,089    | 250,089             | 0.44%                                         |
| 7   |         | 0022             | KIM SUNG EUN                 | UQ        | SHIN<br>YOUNG SIK      | 187,485    | 187,485             | 0.33%                                         |
| 8   |         | 0033             | KIM MYUNG JOO                | UQ        | SHIN<br>YOUNG SIK      | 127,636    | 127,636             | 0.22%                                         |
| 9   |         | 0034             | JONG KEON LIM                | UQ        | SHIN<br>YOUNG SIK      | 122,522    | 122,522             | 0.22%                                         |
| 10  |         | 0008             | NGUYỄN THỊ XUÂN<br>THẢO      | TD        |                        | 974,000    | 974,000             | 1.71%                                         |

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

NGUYỄN THỊ CẨM VÂN

ĐOÀN THỊ HƯƠNG

Bình Dương, Ngày 28 tháng 04 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Mirae;
- Căn cứ Biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2025 ngày 28/04/2025 của Công ty Cổ phần Mirae.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Đại hội cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập (đính kèm)

**Điều 2.** Đại hội cổ đông nhất trí thông qua báo cáo của Ban kiểm soát (đính kèm)

**Điều 3.** Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024

Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Phía Nam đã được đăng tải tại website của Công ty <http://miraejsc.com/c46/bao-cai-tai-chinh.html>, và trang thông tin điện tử chính thức của Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo quy định, bao gồm các chỉ tiêu tài chính cơ bản :

| STT | Chỉ tiêu                 | Năm 2024        |
|-----|--------------------------|-----------------|
| 1   | Tổng tài sản             | 860,573,574,484 |
| 2   | Vốn chủ sở hữu           | 646,879,736,781 |
| 3   | Doanh thu thuần          | 411,624,057,742 |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế       | 6,854,360,490   |
| 5   | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 103             |

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS và tiền lương của Ban Giám Đốc trong năm 2024:

| Họ tên         | Chức vụ                                   | Thù lao            | Ghi chú                          | Lương                | Thưởng             | Tổng                 |
|----------------|-------------------------------------------|--------------------|----------------------------------|----------------------|--------------------|----------------------|
| Shin Young Sik | Chủ tịch HĐQT                             | 36,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh | 1,513,084,901        | 309,826,606        | 1,858,911,507        |
| Choi Young Ho  | Thành viên HĐQT                           | 36,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh | 551,691,444          | 92,658,175         | 680,349,619          |
| Kim Myung Joo  | Thành viên HĐQT, độc lập, không điều hành | 36,000,000         | Trích từ lợi nhuận sau thuế      |                      |                    | 36,000,000           |
| Shin Dong Yun  | Thành viên HĐQT                           | 24,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh | 814,910,476          | 226,912,364        | 1,065,822,840        |
| Shin Jae Eun   | Thành viên HĐQT                           | 24,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh | 814,024,800          | 226,782,900        | 1,064,807,700        |
| <b>Tổng</b>    |                                           | <b>156,000,000</b> |                                  | <b>3,693,711,621</b> | <b>856,180,045</b> | <b>4,705,891,666</b> |

| Họ tên               | Chức vụ        | Thù lao           | Ghi chú                           | Lương              | Thưởng            | Tổng               |
|----------------------|----------------|-------------------|-----------------------------------|--------------------|-------------------|--------------------|
| Huỳnh Công Khanh     | Trưởng BKS     | 24,000,000        | Hoạch toán vào chi phí kinh doanh | 154,069,400        | 17,429,000        | 171,498,400        |
| Nguyễn Hoàng Từ Dung | Thành viên BKS | 24,000,000        | Hoạch toán vào chi phí kinh doanh | 269,453,200        | 38,421,000        | 307,874,200        |
| Phan Thị Ngọc Bích   | Thành viên BKS | 24,000,000        | Hoạch toán vào chi phí kinh doanh | 157,151,700        | 21,463,000        | 178,614,700        |
| <b>Tổng</b>          |                | <b>72,000,000</b> |                                   | <b>580,674,300</b> | <b>77,313,000</b> | <b>657,987,300</b> |

| Họ tên           | Chức vụ           | Lương                |
|------------------|-------------------|----------------------|
| Park Hee Sung    | Tổng giám đốc     | 643,241,799          |
| Shin Dong Jin    | Phó Tổng Giám Đốc | 758,198,468          |
| Kim In Sou       | Phó Tổng Giám Đốc | 634,989,910          |
| Nguyễn Ngọc Liên | Kế toán trưởng    | 298,300,368          |
| <b>Tổng</b>      |                   | <b>2,334,730,545</b> |

**Điều 5. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm 2025 như sau:**

- Tiêu thức lựa chọn:
  - + Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty Niêm yết.
  - + Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty có cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
  - + Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
  - + Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
  - + Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.
- Danh sách các đơn vị kiểm toán được chọn:
  - (1). Công ty TNHH Kiểm Toán Sao Việt
  - (2). Công ty TNHH Kiểm Toán VACO (VACO)
  - (3). Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
  - (4). Công ty TNHH Kiểm Toán Và Dịch Vụ Tin Học MOORE AISC (AISC)
  - (5). Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cụ thể trong các đơn vị có trong danh sách trên để thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Mirae.

**Điều 6. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2024, thù lao cho HĐQT & BKS :**

- Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2024 và thù lao cho HĐQT và BKS như sau:

| STT      | Khoản mục                                                                                               | Năm 2024 (đồng)      |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>1</b> | <b>Lợi nhuận sau thuế</b>                                                                               | <b>6,854,360,490</b> |
| <b>2</b> | <b>Trích quỹ</b>                                                                                        | <b>1,713,590,122</b> |
|          | - Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST)                                                                   | 685,436,049          |
|          | - Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST)                                                              | 342,718,024          |
|          | - Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)                                                                      | 685,436,049          |
| <b>3</b> | <b>Thù lao, thưởng cho HĐQT, BKS</b>                                                                    | <b>36,000,000</b>    |
| <b>4</b> | <b>Cổ tức ( Không chia cổ tức, giữ lại lợi nhuận để phát triển sản xuất kinh doanh trong tương lai)</b> | <b>-</b>             |
| <b>5</b> | <b>Lợi nhuận giữ lại sau khi phân phối</b>                                                              | <b>5,104,770,368</b> |

Chi tiết mức thù lao cho HĐQT và BKS như sau:

- Thành viên HĐQT : 3.000.000 VND/tháng/người

| Họ tên         | Chức vụ                                   | Thù lao            | Ghi chú                          |
|----------------|-------------------------------------------|--------------------|----------------------------------|
| Shin Young Sik | Chủ tịch HĐQT                             | 36,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| Choi Young Ho  | Thành viên HĐQT                           | 36,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| Kim Myung Joo  | Thành viên HĐQT, độc lập, không điều hành | 36,000,000         | Trích từ lợi nhuận sau thuế      |
| Shin Dong Yun  | Thành viên HĐQT                           | 24,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| Shin Jae Eun   | Thành viên HĐQT                           | 24,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| <b>Tổng</b>    |                                           | <b>156,000,000</b> |                                  |

- Thành viên BKS : 2.000.000 VND/tháng/người

| Họ tên               | Chức vụ        | Thù lao           | Ghi chú                          |
|----------------------|----------------|-------------------|----------------------------------|
| Huỳnh Công Khanh     | Trưởng BKS     | 24,000,000        | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| Nguyễn Hoàng Từ Dung | Thành viên BKS | 24,000,000        | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| Phan Thị Ngọc Bích   | Thành viên BKS | 24,000,000        | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| <b>Tổng</b>          |                | <b>72,000,000</b> |                                  |

2. Kế hoạch mức thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2025:

- Thành viên HĐQT : 3.000.000 VND/tháng/người
- Thành viên BKS : 2.000.000 VND/tháng/người

Ngoài ra,

- Thành viên Hội đồng quản trị được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Kiểm soát viên được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý

**Điều 7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:**

| Chỉ tiêu                      | Kế hoạch năm 2025(đồng) |
|-------------------------------|-------------------------|
| <b>Doanh thu bán hàng hóa</b> | <b>433,000,000,000</b>  |
| Bông tằm (padding)            | 376,000,000,000         |
| Tằm chăn gòn (quilting)       | 17,000,000,000          |
| Khác                          | 40,000,000,000          |
| <b>Lợi nhuận sau thuế</b>     | <b>7,250,000,000</b>    |

**Điều 8. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 biểu quyết thông qua vào ngày 28/04/2025.

Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty cổ phần Mirae có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.



**CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Số: 01/2025 /BC-HĐQT*

*Bình Dương, ngày 03 tháng 04 năm 2025*

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE**

*(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)*

*Kính thưa Đoàn Chủ tịch,*

*Kính thưa các quý vị đại biểu,*

*Kính thưa các quý vị cổ đông,*

**Căn cứ:**

- *Lệnh Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020*
- *Điều lệ Công ty cổ phần Mirae;*
- *Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị;*
- *Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Mirae.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mirae xin được báo cáo hoạt động năm 2024 với các nội dung sau:

**I. THÀNH PHẦN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2024 đã bầu 3 thành viên cũ và bầu bổ sung 2 thành viên mới, nâng số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 thành 5 thành viên:

- 1) Ông Shin Young Sik – Chủ tịch
- 2) Ông Choi Young Ho – Thành viên
- 3) Bà Kim Myung Joo – Thành viên độc lập
- 4) Ông Shin Dong Yun – Thành viên
- 5) Bà Shin Jae Eun – Thành viên

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

**1. Đánh giá chung**

Năm 2024, thị trường may mặc thế giới đã phục hồi và đạt mức tăng trưởng vừa phải nhờ các yếu tố như sự phục hồi nhu cầu của người tiêu dùng sau đại dịch và ảnh hưởng ngày càng tăng của các nhà bán lẻ thời trang kỹ thuật số.

Tong khi đó, ngành dệt may Việt Nam đã chứng minh được khả năng phục hồi và tăng trưởng đáng kể với kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 44 tỷ đô la, tăng 11,26% so với năm 2023. Sự tăng trưởng này đưa Việt Nam trở thành nước xuất khẩu dệt may lớn thứ hai thế giới, sau Trung Quốc và vượt qua

Bangladesh.

Tuy nhiên, ngược lại với xu hướng tích cực của ngành, tình hình kinh doanh của Công ty lại đạt kết quả không khả quan trong năm 2024. Doanh thu thuần của Công ty đạt 411.62 tỷ đồng, giảm 16.62% và lợi nhuận sau thuế giảm 6.85 tỷ đồng, tương đương mức giảm 30.16% so với năm 2023, chỉ đạt 62.31% so với kế hoạch đề ra trước đó. Đây vẫn là một năm đầy khó khăn và thách thức đối với Công ty.

## 2. Các chỉ tiêu cụ thể

### 2.1. Doanh thu theo các nhóm sản phẩm của Công ty

**DVT : Đồng**

| Nhóm sản phẩm       | Doanh thu 2024         | Doanh thu 2023         | Tăng / giảm             | Tăng / giảm (%) |
|---------------------|------------------------|------------------------|-------------------------|-----------------|
| Tấm bông (padding)  | 357,402,650,537        | 419,367,701,337        | - 61,965,050,800        | -14.78%         |
| Tấm chăn (quilting) | 16,197,863,279         | 29,245,476,451         | - 13,047,613,172        | -44.61%         |
| Khác (others)       | 38,023,543,926         | 45,065,463,020         | - 7,041,919,094         | -15.63%         |
| <b>Tổng cộng</b>    | <b>411,624,057,742</b> | <b>493,678,640,808</b> | <b>- 82,054,583,066</b> | <b>-16.62%</b>  |

### 2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

| Khoản mục                                       | Năm 2024        | Năm 2023        |
|-------------------------------------------------|-----------------|-----------------|
| Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ          | 411,624,057,742 | 493,678,640,808 |
| Các khoản giảm trừ doanh thu                    | -               | -               |
| Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 411,624,057,742 | 493,678,640,808 |
| Giá vốn hàng bán                                | 355,488,152,489 | 427,500,594,657 |
| Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ   | 56,135,905,253  | 66,178,046,151  |
| Doanh thu hoạt động tài chính                   | 6,031,672,468   | 4,397,870,161   |
| Chi phí tài chính                               | 13,882,260,576  | 14,084,197,634  |
| Chi phí bán hàng                                | 17,939,193,371  | 19,742,883,259  |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 19,668,402,701  | 21,182,749,301  |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh         | 10,677,721,073  | 15,566,086,118  |
| Thu nhập khác                                   | 976,953,182     | 127,449,608     |
| Chi phí khác                                    | 2,080,937,706   | 2,945,418,217   |
| Lợi nhuận khác                                  | - 1,103,984,524 | - 2,817,968,609 |
| Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế               | 9,573,736,549   | 12,748,117,509  |
| Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành    | 2,719,376,059   | 2,933,215,345   |
| Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại     | -               | -               |
| Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp        | 6,854,360,490   | 9,814,902,164   |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu                        | 103             | 158             |

### 2.3. So sánh kết quả kinh doanh năm 2024 với kế hoạch năm 2024 và thực hiện năm 2023:

| Chỉ tiêu                                     | Thực hiện năm 2023 | Kế hoạch năm 2024 | Thực hiện năm 2024 | Thực hiện 2024/kế hoạch 2024 | Thực hiện 2024/Thực hiện 2023 |
|----------------------------------------------|--------------------|-------------------|--------------------|------------------------------|-------------------------------|
| Doanh thu thuần                              | 493,678,640,808    | 542,000,000,000   | 411,624,057,742    | -24.05%                      | -16.62%                       |
| Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)                     | 641,042,866,507    | 652,042,866,507   | 646,879,736,781    | -0.79%                       | 0.91%                         |
| Lợi nhuận sau thuế                           | 9,814,902,164      | 11,000,000,000    | 6,854,360,490      | -37.69%                      | -30.16%                       |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần (%) | 1.99%              | 2.03%             | 1.67%              |                              |                               |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (%)  | 1.53%              | 1.69%             | 1.06%              |                              |                               |

- Trong năm 2024, chỉ tiêu doanh thu thuần đạt 411.62 tỷ đồng, giảm 16.62% so với năm 2023. Trong đó, doanh thu mặt hàng chủ lực của Công ty là gòn tằm (Padding) và gòn chần (Quilting) đều giảm. Padding giảm gần 62 tỷ đồng, tương đương mức giảm 14.78% . Quilting cũng giảm gần hơn 13 tỷ đồng, tương đương 44.61% so với năm trước.
- Xem xét lại quá trình phục hồi và phát triển của ngành dệt may Việt Nam, thì thời điểm bắt đầu phục hồi mạnh là giai đoạn từ nửa cuối năm 2024, khi mà các đơn hàng nguyên liệu (mặt hàng chủ lực của công ty) đã phải hoàn thành xong trước đó. Chính vì vậy, Công ty đã không thể tận dụng được nhịp tăng trưởng của thị trường trong năm 2024. Đơn hàng của Công ty chỉ bắt đầu hồi phục nhẹ trong tháng cuối cùng của năm 2024.
- Ngoài ra, sự tăng trưởng này chủ yếu tập trung ngành hàng may mặc nhẹ, như hàng dệt kim, quần áo thời trang, áo sơ mi. Ngược lại, sản lượng hàng mùa đông, như hàng do Mirae sản xuất, đã giảm ở Việt Nam và sự cạnh tranh giữa các nhà sản xuất rất gay gắt, khiến giá bán giảm.
- Đồng thời, mặc dù ngành dệt may Việt Nam đạt được sự phục hồi và tăng trưởng đáng kể, nhưng trong bối cảnh kinh tế , chính trị đầy bất ổn của thế giới, Công ty cũng đã phải hỗ trợ, chia sẻ các khó khăn cùng với khách hàng thông qua chính sách giá ưu đãi, chiết khấu, hỗ trợ chi phí vận chuyển ...
- Các chi phí cố định cũng chiếm tỷ trọng đáng kể, khiến cho chi phí của Công ty chỉ giảm nhẹ. Chi phí tài chính chỉ giảm 1.4%, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 7.15% và chi phí bán hàng giảm 7.15%. Các mức giảm này thấp hơn nhiều so mức giảm doanh thu.
- Do đó, lợi nhuận của Công ty đã giảm mạnh. Lợi nhuận trước thuế giảm gần 24.9%. Lợi nhuận sau thuế giảm 2.96 tỷ đồng , tương đương mức giảm 30.16% so với năm 2023.

### **III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TY NĂM 2025**

#### **1. Thuận lợi và khó khăn trong hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp:**

##### **1.1. Khó khăn:**

- Cạnh tranh gay gắt: Công ty phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt không chỉ từ các doanh nghiệp trong nước mà còn từ các quốc gia như Trung Quốc, Bangladesh, Ấn Độ và các quốc gia ASEAN khác, những quốc gia có năng lực sản xuất quy mô lớn và lợi thế về chi phí.
- Giá nguyên liệu thô biến động: Sự thay đổi về chi phí nguyên liệu đầu vào và tình trạng thiếu hụt nguồn cung có thể làm tăng chi phí sản xuất, tác động đến chiến lược định giá và biên lợi nhuận.
- Các vấn đề về hậu cần và tỷ giá hối đoái: Chi phí hậu cần và vận chuyển cao, cùng với biến động tỷ giá hối đoái bất lợi, có thể ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh và lợi nhuận của công ty.
- Tiêu chuẩn phát triển bền vững ngày càng tăng: Thị trường toàn cầu ngày càng chú trọng vào các sản phẩm xanh, giảm phát thải và phát triển bền vững đòi hỏi công ty phải liên tục thích ứng và đầu tư vào các hoạt động bền vững để đáp ứng các tiêu chuẩn đang thay đổi này.

##### **1.2. Thuận lợi:**

- Các Hiệp định Thương mại: Việc Việt Nam tham gia các hiệp định thương mại như Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU (EVFTA) mang lại những lợi thế đáng kể cho ngành dệt may. Các hiệp định này mở rộng khả năng tiếp cận thị trường và giảm thuế quan thuận lợi, tăng cường tiềm năng xuất khẩu sang các thị trường trọng điểm như Canada, Nhật Bản, Mexico và Liên minh Châu Âu.
- Chứng nhận bền vững: Việc công ty sở hữu các chứng nhận về tính bền vững có uy tín, bao gồm hệ thống Bluesign®, Tiêu chuẩn Tái chế Toàn cầu (GRS), xác minh tuân thủ môi trường HIGG FEM và xác minh tuân thủ trách nhiệm xã hội HIGG FSLM đã giúp công ty có vị thế thuận lợi trên thị trường ngày càng tập trung vào các sản phẩm xanh và bền vững. Các chứng nhận này chứng minh hệ thống quản lý chất lượng, môi trường và trách nhiệm xã hội của công ty có thể đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt và sẵn sàng tham gia vào chuỗi cung ứng của các thương hiệu lớn trong ngành.
- Sự thay đổi trong động lực thương mại toàn cầu: Căng thẳng thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc đã dẫn đến việc chuyển các đơn đặt hàng dệt may từ Trung Quốc sang Việt Nam, tạo cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam mở rộng thị phần tại Hoa Kỳ.
- Mối quan hệ lâu năm với nhà cung cấp: Là nhà cung cấp vật liệu đệm hàng đầu cho ngành dệt may, công ty được hưởng lợi từ mối quan hệ đối tác lâu dài với các nhà cung cấp, đảm bảo nguồn nguyên liệu ổn định và có giá cả cạnh tranh.

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

| Chỉ tiêu                | Kế hoạch năm 2025(đồng) |
|-------------------------|-------------------------|
| Doanh thu bán hàng hóa  | 433,000,000,000         |
| Bông tấm (padding)      | 376,000,000,000         |
| Tấm chăn gòn (quilting) | 17,000,000,000          |
| Khác                    | 40,000,000,000          |
| Lợi nhuận sau thuế      | 7,250,000,000           |

## 3. Một số giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2025

### 3.1. Sản xuất kinh doanh:

- Tập trung nâng cao năng lực cạnh tranh cho sản phẩm chủ lực Padding và Quilting:
  - Đặt chất lượng sản phẩm làm lợi thế cạnh tranh hàng đầu để chinh phục các thị trường ngách khó, Công ty sẽ tối ưu hóa quy trình sản xuất và thực hiện kiểm soát chất lượng chặt chẽ tại các nhà máy, đảm bảo sản phẩm luôn ổn định và đạt chuẩn.
  - Tích cực hoàn thiện hệ thống quản lý về chất lượng sản phẩm, môi trường, an toàn lao động và trách nhiệm xã hội. Song song đó, Công ty sẽ nghiên cứu và phát triển các sản phẩm sử dụng năng lượng xanh hướng đến phát triển bền vững, từ đó tạo ra lợi thế cạnh tranh để đáp ứng yêu cầu khắt khe của khách hàng từ các thị trường lớn như Mỹ và Châu Âu.
  - Đẩy mạnh chiến lược marketing nhằm mở rộng thị trường và tìm kiếm khách hàng mới, đặc biệt thông qua sự hợp tác với Công ty Mirae Fiber Tech để tham gia các hội chợ triển lãm may mặc quốc tế, qua đó quảng bá hình ảnh Công ty và thương hiệu bông tấm cao cấp như UNIFIL và PUFFIAN đến với khách hàng tiềm năng.
- Quản lý và tiết kiệm chi phí hiệu quả:
  - Rà soát và xây dựng các định mức chi phí hợp lý, đồng thời thường xuyên phân tích biến động chi phí để kịp thời điều chỉnh.
  - Khuyến khích toàn thể nhân viên nâng cao ý thức tiết kiệm trong mọi hoạt động của Công ty, góp phần tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh.

### 3.2. Công tác Quản Lý Nguồn Nhân Lực:

- Thông qua việc thiết lập hệ thống quản lý chất lượng, môi trường và an toàn lao động đạt chuẩn theo Bluesign System và Global Recycle Standard, môi trường làm việc tại Công ty được cải thiện đáng kể, giúp tối đa hóa năng suất lao động và góp phần vào hiệu quả sản xuất chung.
- Công ty đặc biệt chú trọng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đồng thời triển khai các chương trình phúc lợi thiết thực nhằm tạo động lực gắn bó lâu dài cho người lao động, từ đó chuẩn bị tốt hơn cho các đòi hỏi mở rộng hoạt động trong tương lai.

### 3.3. Các Dự Án Đầu Tư:

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đầy biến động, Công ty hiện chưa có kế hoạch đầu tư mới mà vẫn tập trung cải tiến, nâng cấp các dây chuyền sản xuất hiện hữu. Chiến lược này nhằm duy trì hoạt động sản xuất ổn định, đồng thời tích cực nghiên cứu thị trường quốc tế để đẩy mạnh xuất khẩu trong chu kỳ phục hồi kinh tế. Tùy theo diễn biến thực tế, Công ty sẽ xây dựng các chiến lược cụ thể, linh hoạt và hiệu quả.

#### IV. TỔNG KẾT CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức các cuộc họp để đưa ra các nội dung chính bao gồm:

| Stt | Số Nghị quyết   | Ngày       | Nội dung                                                                                    | Tỷ lệ thông qua |
|-----|-----------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1   | 01/2024/NQ-HĐQT | 04/03/2024 | Thông qua việc triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Năm 2024                      | 100%            |
| 2   | 02/2024/NQ-HĐQT | 04/04/2024 | Thông qua Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024                            | 100%            |
| 3   | 03/2024/NQ-HĐQT | 02/05/2024 | Bầu chủ tịch Hội Đồng Quản Trị                                                              | 100%            |
| 4   | 04/2024/NQ-HĐQT | 11/06/2024 | Ký hợp đồng kiểm toán năm 2024                                                              | 100%            |
| 5   | 05/2024/NQ-HĐQT | 16/09/2024 | Thông qua việc vay vốn tại Ngân Hàng OCB                                                    | 100%            |
| 6   | 06/2024/NQ-HĐQT | 21/10/2024 | Thông qua việc vay vốn tại Ngân Hàng Vietinbank - CN KCN Bình Dương                         | 100%            |
| 7   | 07/2024/NQ-HĐQT | 31/10/2024 | Thông qua việc vay vốn tại Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn - CN KCN Sóng Thần | 100%            |

#### V. THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BKS NĂM 2024

Theo kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, thành viên HĐQT và thành viên BKS sẽ nhận mức thù lao lần lượt là 3 triệu và 2 triệu đồng mỗi tháng.

Chi tiết như sau:

- Chủ tịch và thành viên của HĐQT: 3.000.000 VNĐ/người/tháng.

| Họ tên         | Chức vụ                                   | Thù lao            | Ghi chú                          |
|----------------|-------------------------------------------|--------------------|----------------------------------|
| Shin Young Sik | Chủ tịch HĐQT                             | 36,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh       |
| Choi Young Ho  | Thành viên HĐQT                           | 36,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh       |
| Kim Myung Joo  | Thành viên HĐQT, độc lập, không điều hành | 36,000,000         | Trích từ lợi nhuận sau thuế      |
| Shin Dong Yun  | Thành viên HĐQT                           | 24,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| Shin Jae Eun   | Thành viên HĐQT                           | 24,000,000         | Hạch toán vào chi phí kinh doanh |
| <b>Tổng</b>    |                                           | <b>156,000,000</b> |                                  |

- Trường ban và thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 VNĐ/người/tháng.

| Họ tên               | Chức vụ        | Thù lao           | Ghi chú                           |
|----------------------|----------------|-------------------|-----------------------------------|
| Huỳnh Công Khanh     | Trưởng BKS     | 24,000,000        | Hoạch toán vào chi phí kinh doanh |
| Phan Thị Ngọc Bích   | Thành viên BKS | 24,000,000        | Hoạch toán vào chi phí kinh doanh |
| Nguyễn Hoàng Từ Dung | Thành viên BKS | 24,000,000        | Hoạch toán vào chi phí kinh doanh |
| <b>Tổng</b>          |                | <b>72,000,000</b> |                                   |

## VI. BÁO CÁO GIAO DỊCH VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

### 1. Giao dịch giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan:

| Stt | Thành viên HĐQT          | Mối quan hệ liên quan với công ty                                                                            | Thời điểm giao dịch với công ty      | Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch                                                                                | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Công ty Mirae Fiber Tech | Cổ đông lớn, Ông Shin Young Sik - Chủ Tịch HĐQT của CTCP Mirae cũng là chủ tịch của Công ty Mirae Fiber Tech | Giá trị các giao dịch trong năm 2024 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mua hàng: 12.856.369.438 đồng</li> <li>- Bán hàng/ 4.440.587.220 đồng</li> </ul> | Giao dịch với Công ty Mirae Fiber Tech là các giao dịch mua bán hàng hóa phát sinh thường xuyên, tuân thủ các điều khoản quy định tại Quyết định số 08/2008/QĐ-HĐQT ngày 16/06/2008 và Nghị quyết số 05/2013/NQ-HĐQT ngày 09/09/2013, và Nghị quyết thay thế số 08/2022/NQ-HĐQT ngày 13/12/2022 |

2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất :

| Stt | Thành viên HĐQT          | Mối quan hệ liên quan với công ty                                                                            | Thời điểm giao dịch với công ty      | Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch                        | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Công ty Mirae Fiber Tech | Cổ đông lớn, Ông Shin Young Sik - Chủ Tịch HĐQT của CTCP Mirae cũng là chủ tịch của Công ty Mirae Fiber Tech | Giá trị các giao dịch trong năm 2023 | - Mua hàng: 12.856.369.438 đồng<br>- Bán hàng/ 4.440.587.220 đồng | Giao dịch với Công ty Mirae Fiber Tech là các giao dịch mua bán hàng hóa phát sinh thường xuyên, tuân thủ các điều khoản quy định tại Quyết định số 08/2008/QĐ-HĐQT ngày 16/06/2008 và Nghị quyết số 05/2013/NQ-HĐQT ngày 09/09/2013, và Nghị quyết thay thế số 08/2022/NQ-HĐQT ngày 13/12/2022 |

#### VII. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Thành viên hội đồng quản trị độc lập là bà KIM MYUNG JOO, là thành viên không có quan hệ về lợi ích hoặc quan hệ nhân thân với những người quản lý, điều hành, những cổ đông lớn. Trong năm 2024, Thành viên hội đồng quản trị độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và thực hiện đầy đủ trách nhiệm của thành viên HĐQT, đảm bảo tính khách quan, minh bạch của các quyết định của HĐQT

#### VIII. BÁO CÁO GIÁM SÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Tổng giám đốc Công ty đã chấp hành tốt pháp luật, điều lệ hoạt động, qui chế quản trị và triển khai thực hiện đúng định hướng, nhanh chóng, linh hoạt và hiệu quả các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị
- Tổng giám đốc công ty đã báo cáo một cách trung thực, chính xác và kịp thời mọi mặt hoạt động của Công ty đến Hội đồng quản trị.
- Các Phó Tổng Giám Đốc phụ trách từng lĩnh vực chuyên môn, đã hỗ trợ Tổng Giám Đốc trong công việc quản lý hàng ngày, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị



Số: 02/2025 /BC-HĐQT

Bình Dương, ngày 03 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ  
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP  
CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE**

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

Kính thưa Đoàn Chủ tịch,

Kính thưa các quý vị đại biểu,

Kính thưa các quý vị cổ đông,

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Điều lệ Công ty cổ phần Mirae;
- Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị;

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Mirae báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2024 với các nội dung chủ yếu như sau:



**1. Cơ cấu thành viên HĐQT :**

- Năm 2024, HĐQT Công ty cổ phần Mirae bao gồm 5 thành viên.
- Trong đó có 1 thành viên HĐQT độc lập là bà Kim Myung Joo.

| Họ tên         | Chức vụ                 |
|----------------|-------------------------|
| Shin Young Sik | Chủ tịch HĐQT           |
| Choi Young Ho  | Thành viên HĐQT         |
| Kim Myung Joo  | Thành viên HĐQT độc lập |
| Shin Dong Yun  | Thành viên HĐQT         |
| Shin Jae Eun   | Thành viên HĐQT         |

**2. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT**

- Trong năm 2024, HĐQT Công ty đã hoàn thành trách nhiệm hoạch định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty.
- Xem xét báo cáo của Ban kiểm toán nội bộ và theo dõi việc khắc phục các điểm không phù hợp, kịp thời điều chỉnh

- Tất cả các hoạt động của HĐQT trong năm 2024 đã tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị và các thông lệ chuẩn mực về quản trị công ty

### 3. Đánh giá về việc tổ chức họp của HĐQT

- Trong năm 2024, HĐQT Công ty đã tiến hành đều đặn các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của công ty.
- Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị đầy đủ tài liệu tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty và Quy định pháp luật. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận và đánh giá cẩn trọng.
- Tất cả các vấn đề đều được thông qua bằng việc biểu quyết độc lập, khách quan, đảm bảo cao nhất lợi ích của Công ty.

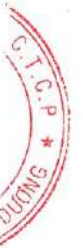
### 4. Việc giám sát Ban Tổng Giám Đốc

- Hội đồng quản trị đã giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc trong công tác điều hành, thực hiện các kế hoạch kinh doanh, đưa công ty vượt qua giai đoạn đoạn khó khăn của ngành may mặc và cả nền kinh tế nói chung.
- HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát Ban Tổng Giám Đốc thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCD và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, các quy tắc quản trị, và vì lợi ích của Công ty và cổ đông.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP



KIM MYUNG JOO



Số: 01/2025 /BC-BKS

Bình Dương, ngày 03 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY**  
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

Kính thưa Đoàn Chủ tịch,

Kính thưa các quý vị đại biểu,

Kính thưa các quý vị cổ đông,

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần MIRAE;
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 của Công ty cổ phần MIRAE.

Thực thi trách nhiệm và quyền hạn của mình theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2024, Ban kiểm soát báo cáo hoạt động gồm những nội dung sau:

**I. THÔNG TIN VỀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024 :**

Năm 2024, tất cả 3 thành viên của Ban Kiểm soát đã tái đắc cử vào Ban Kiểm Soát tại Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2024.

Danh sách các thành viên Ban Kiểm Soát :

| Họ tên               | Chức vụ        |
|----------------------|----------------|
| Huỳnh Công Khanh     | Trưởng BKS     |
| Nguyễn Hoàng Từ Dung | Thành viên BKS |
| Phan Thị Ngọc Bích   | Thành viên BKS |

**II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024:**

Hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2024 được tiến hành theo qui định của pháp luật và điều lệ công ty, bao gồm:

- Giám sát HĐQT trong các hoạt động: tổng kết và xác lập kế hoạch, chỉ định công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Công ty theo quy định của pháp luật;
- Kiểm soát báo cáo tài chính hàng quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính . Kiểm tra các báo



cáo tài chính giữa niên độ và cả năm. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với Công ty kiểm toán để xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán nếu có; đảm bảo tính minh bạch trong các hoạt động tài chính của công ty.

- Xem xét tính hợp lý của các qui định và qui trình luân chuyển chứng từ kế toán.
- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của Công ty theo quy định của pháp luật (bao gồm: nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các nghĩa vụ tài chính khác).
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được HĐQT, Ban giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ

### **III. CÁC CUỘC HỌP VÀ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã có những cuộc họp trước khi Đại hội đồng cổ đông họp thường niên để thống nhất Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông, các ý kiến đề xuất với Hội đồng quản trị và vấn đề lựa chọn công ty kiểm toán do Hội đồng quản trị lựa chọn. Ban kiểm soát cũng đã có những cuộc họp để tổng kết công việc, trao đổi thường xuyên nội bộ cũng như với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

### **IV. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY:**

#### **1. Công tác giám sát, điều hành và hoạt động của HĐQT:**

Ban kiểm soát đánh giá cao hoạt động của HĐQT trong công tác giám sát các mặt hoạt động của Công ty và giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc. HĐQT đã thực hiện phê chuẩn các vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức bộ máy; bổ nhiệm, điều chuyển và sắp xếp cán bộ; về kế hoạch ngân sách đầu tư; về đầu tư trang thiết bị dây chuyền sản xuất; về chế độ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và Ban điều hành Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty đã tiến hành điều đặn các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của công ty.

#### **2. Về hoạt động của Ban điều hành Công ty**

##### **2.1. Về triển khai hoạt động kinh doanh:**

Ban kiểm soát đánh giá cao nỗ lực của Ban Giám đốc trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty trong một năm nhiều khó khăn vừa qua. Ban Giám Đốc đã có những biện pháp kịp thời, linh hoạt, giúp Công ty xoay sở nguồn vốn lưu động, đảm bảo tình hình tài chính cho các mặt hoạt động. Công ty đã duy trì được các hợp đồng cung cấp gòn cho các khách hàng lâu năm từ thị trường Mỹ và Châu Âu, đáp ứng được các yêu cầu về chất lượng sản phẩm, vượt qua các cuộc đánh giá và nhận được cam kết hợp tác lâu dài của khách hàng.

##### **2.2. Về chấp hành chế độ chính sách Nhà nước và Quyết định của HĐQT:**

Ban điều hành đã thực hiện nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp Luật Nhà Nước, Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, thực hiện cam kết giữa HĐQT và Giám đốc. Trong thời gian hoạt động vừa qua Ban kiểm soát chưa phát hiện thấy điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Giám đốc và các chức danh quản lý trong Công ty.

##### **2.3. Về công tác kế toán:**

Việc tính toán, ghi chép, các số liệu trong báo cáo phản ánh trung thực đúng chế độ, nguyên tắc trong phạm vi lập, ghi chép, luân chuyển, sử dụng, lưu trữ bảo quản chứng từ, đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ.

Nhìn chung các số liệu trên báo cáo Tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình Tài chính tính đến thời điểm 31/12/2024 của Công ty, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

#### 2.4. Giám sát các giao dịch với các bên liên quan:

Các giao dịch với người nội bộ và các bên liên quan đảm bảo minh bạch, tuân thủ các quy định của pháp luật và yêu cầu công bố thông tin. Không có bất kỳ xung đột lợi ích, khiếu nại, khiếu kiện nào trong năm 2024.

#### 2.5. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.

Các chế độ, quyền lợi của CBCNV - LĐ được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, việc chi trả lương hàng tháng được kịp thời đầy đủ đúng quy định, thu nhập bình quân mỗi người lao động tại nhà máy Bình Dương là 12.011.909 đồng/tháng và tại nhà máy Hưng Yên là 12.080.340 đồng/tháng. Việc thực hiện ký kết hợp đồng giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, Luật lao động như đã đăng ký BHXH và BHYT đầy đủ cho người lao động, tiền BHXH, BHYT đã nộp kịp thời đúng quy định của BHXH.

Các tổ chức chính trị Xã hội như bộ máy hoạt động Công đoàn đã được thực hiện và quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật doanh nghiệp, Các chế độ thi đua khen thưởng luôn được duy trì.

### V. TÓM TẮT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2024:

Đến hết năm 2024, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty. Tất cả các hoạt động này đều tuân thủ Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.

Ban kiểm soát đồng ý với ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính của Công ty được lập cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2024

Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty tính đến thời điểm ngày 31/12/2024 như sau:

#### 1. Kết quả kinh doanh năm 2024:

| Chỉ tiêu                                    | Năm 2023        | Năm 2024        |                 | Thực hiện 2024 so với 2023 |
|---------------------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|----------------------------|
|                                             |                 | Kế hoạch        | Thực hiện       |                            |
| Vốn chủ sở hữu (đồng)                       | 641,042,866,507 | 652,042,866,507 | 646,879,736,781 | 0.91%                      |
| Doanh thu thuần (đồng)                      | 493,678,640,808 | 542,000,000,000 | 411,624,057,742 | -16.62%                    |
| Lợi nhuận sau thuế (đồng)                   | 9,814,902,164   | 11,000,000,000  | 6,854,360,490   | -30.16%                    |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần   | 1.99%           | 2.03%           | 1.67%           | -16.24%                    |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (%) | 1.53%           | 1.69%           | 1.06%           | -30.79%                    |
| Lợi tức trên mỗi cổ phiếu (VND/cổ phiếu)    | 158.41          | 168.70          | 103             | -34.82%                    |

#### 2. Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty vào thời điểm 31 tháng 12 năm 2024:

Đơn vị: đồng

| Chỉ tiêu                             | 31/12/2024             | 01/01/2024             | Tăng/giảm             |               |
|--------------------------------------|------------------------|------------------------|-----------------------|---------------|
|                                      | (đã kiểm toán)         | (đã kiểm toán)         | Số tiền               | %             |
| <b>Tài sản ngắn hạn</b>              | <b>656,635,297,067</b> | <b>663,046,581,128</b> | <b>-6,411,284,061</b> | <b>-0.97%</b> |
| Tiền và các khoản tương đương tiền   | 19,043,041,946         | 32,794,050,729         | 13,751,008,783        | -41.93%       |
| Các khoản phải thu ngắn hạn          | 162,966,461,787        | 161,982,694,182        | 983,767,605           | 0.61%         |
| Hàng tồn kho                         | 470,613,917,627        | 457,648,224,075        | 12,965,693,552        | 2.83%         |
| Các tài sản ngắn hạn khác            | 4,011,875,707          | 10,621,612,142         | -6,609,736,435        | -62.23%       |
| <b>Tài sản dài hạn</b>               | <b>203,938,277,417</b> | <b>216,357,900,390</b> | <b>12,419,622,973</b> | <b>-5.74%</b> |
| Các khoản phải thu dài hạn           | 0                      | 0                      | 0                     | 0.00%         |
| Tài sản cố định                      | 185,785,204,249        | 196,600,707,964        | 10,815,503,715        | -5.50%        |
| Tài sản dở dang dài hạn              | 5,593,050,468          | 7,939,838,507          | -2,346,788,039        | -29.56%       |
| Các tài sản dài hạn khác             | 12,560,022,700         | 11,817,353,919         | 742,668,781           | 6.28%         |
| <b>TỔNG TÀI SẢN</b>                  | <b>860,573,574,484</b> | <b>879,404,481,518</b> | <b>18,830,907,034</b> | <b>-2.14%</b> |
| <b>Các khoản nợ ngắn hạn</b>         | <b>211,665,837,703</b> | <b>234,276,115,011</b> | <b>22,610,277,308</b> | <b>-9.65%</b> |
| Vay và nợ ngắn hạn                   | 165,971,276,024        | 179,587,580,966        | 13,616,304,942        | -7.58%        |
| Phải trả người bán                   | 19,880,624,987         | 19,872,525,262         | 8,099,725             | 0.04%         |
| Người mua trả tiền trước             | 10,801,726             | 3,602,472,851          | -3,591,671,125        | -99.70%       |
| Thuế và các khoản phải nộp nhà nước  | 2,967,087,867          | 2,744,495,009          | 222,592,858           | 8.11%         |
| Phải trả người lao động              | 4,166,597,338          | 3,204,634,091          | 961,963,247           | 30.02%        |
| Chi phí phải trả                     | 733,445,876            | 1,776,581,068          | -1,043,135,192        | -58.72%       |
| Các khoản phải trả, phải nộp NH khác | 5,886,863,410          | 12,414,225,505         | -6,527,362,095        | -52.58%       |
| Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn    | 165,971,276,024        | 179,587,580,966        | 13,616,304,942        | -7.58%        |
| Quỹ khen thưởng, phúc lợi            | 12,049,140,475         | 11,073,600,259         | 975,540,216           | 8.81%         |
| <b>Các khoản nợ dài hạn</b>          | <b>2,028,000,000</b>   | <b>4,085,500,000</b>   | <b>-2,057,500,000</b> | <b>50.36%</b> |
| Vay và nợ dài hạn                    | 2,028,000,000          | 4,085,500,000          | -2,057,500,000        | -50.36%       |
| <b>Vốn chủ sở hữu</b>                | <b>646,879,736,781</b> | <b>641,042,866,507</b> | <b>5,836,870,274</b>  | <b>0.91%</b>  |
| Vốn đầu tư của chủ sở hữu            | 568,814,430,000        | 568,814,430,000        | 0                     | 0.00%         |
| Thặng dư vốn cổ phần                 | 0                      | 0                      | 0                     | 0.00%         |
| Cổ phiếu quỹ                         | -35,432,213            | -35,432,213            | 0                     | 0.00%         |
| Quỹ đầu tư phát triển                | 18,842,748,561         | 17,861,258,345         | 981,490,216           | 5.50%         |
| Các quỹ thuộc VCSH                   | 9,194,810,730          | 8,704,065,622          | 490,745,108           | 5.64%         |
| Lợi nhuận chưa phân phối             | 50,063,179,703         | 45,698,544,753         | 4,364,634,950         | 9.55%         |
| <b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>                | <b>860,573,574,484</b> | <b>879,404,481,518</b> | <b>18,830,907,034</b> | <b>-2.14%</b> |

- Tổng tài sản năm 2024 giảm nhẹ 2.14% so với năm 2023. Trong đó tài sản ngắn hạn giảm 0.97% và tài sản dài hạn giảm 5.74%.
- Các khoản phải thu ngắn hạn không có biến động lớn, tăng nhẹ ở mức 0.61%. Khoản mục hàng tồn kho của Công ty tăng 2.83%, chủ yếu là tăng nguyên vật liệu dự trữ.
- Tài sản dài hạn giảm do khoản mục tài sản cố định giảm 10.8 tỷ đồng tương đương mức giảm 5.5% do các khoản trích khấu hao tài sản cố định.
- Nợ ngắn hạn giảm 9.65%, nợ dài hạn giảm 50.36% do công ty giảm nợ ngân hàng để giảm chi phí lãi vay.

### 3. Cơ cấu sở hữu vốn tại 26/03/2025:

| Cổ đông                                  | Trong nước        |               | Nước ngoài        |                   | Tổng cộng         |                |
|------------------------------------------|-------------------|---------------|-------------------|-------------------|-------------------|----------------|
|                                          | Cá nhân           | Tổ chức       | Cá nhân           | Tổ chức           | Số lượng          | Tỷ lệ          |
| <b>I. Cổ đông đặc biệt</b>               | -                 | -             | <b>14,323,742</b> | <b>12,826,008</b> | <b>27,149,750</b> | <b>47.73%</b>  |
| 1. Hội đồng quản trị                     | -                 | -             | 14,323,680        | 12,826,008        | 27,149,688        | 47.73%         |
| + Shin Young Sik - Chủ tịch              |                   |               | 13,648,154        |                   | 13,648,154        | 23.99%         |
| + Đại diện sở hữu cho Mirae Fiber Tech   |                   |               |                   | 12,826,008        | 12,826,008        | 22.55%         |
| + Choi Young Ho                          |                   |               | 347,890           |                   | 347,890           | 0.61%          |
| + Kim Myung Joo                          |                   |               | 127,636           |                   | 127,636           | 0.22%          |
| + Shin Dong Yun                          |                   |               | 100,000           |                   | 100,000           | 0.18%          |
| + Shin Jae Eun                           |                   |               | 100,000           |                   | 100,000           | 0.18%          |
| 2. Ban giám đốc                          | -                 | -             | 62                | 0                 | 62                | 0.00%          |
| + Park Hee Sung                          |                   |               | 0                 |                   |                   |                |
| + Kim In Sou                             |                   |               | 62                |                   | 62                | 0.00%          |
| + Shin Dong Jin                          |                   |               | 0                 |                   | 0                 | 0.00%          |
| 3. Ban kiểm soát                         | -                 | -             | 0                 | -                 | 0                 | 0.00%          |
| 4. Giám đốc tài chính : không có         | -                 | -             | 0                 | -                 | 0                 | 0.00%          |
| 5. Kế toán trưởng                        | -                 | -             | 0                 | -                 | 0                 | 0.00%          |
| 6. Người được ủy quyền CBTT              | -                 | -             | 0                 | -                 | 0                 | 0.00%          |
| 7. Người phụ trách quản trị công ty      | -                 | -             | 0                 | -                 | 0                 | 0.00%          |
| <b>II. Cổ đông lớn sở hữu từ 5%</b>      |                   |               |                   | <b>5,880,387</b>  | <b>5,880,387</b>  | <b>10.34%</b>  |
| <b>III. Cổ phiếu quỹ</b>                 | -                 | <b>3,636</b>  |                   |                   | <b>3,636</b>      | <b>0.01%</b>   |
| <b>IV. Công đoàn công ty</b>             | -                 | -             | -                 | -                 | -                 | -              |
| <b>V. Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi</b> | -                 | -             | -                 | -                 | -                 | -              |
| <b>VI. Cổ đông khác</b>                  | <b>21,170,350</b> | <b>83,584</b> | <b>2,444,036</b>  | <b>149,700</b>    | <b>23,847,670</b> | <b>41.93%</b>  |
| <b>TỔNG CỘNG</b>                         | <b>21,170,350</b> | <b>87,220</b> | <b>16,767,778</b> | <b>18,856,095</b> | <b>56,881,443</b> | <b>100.00%</b> |

### 4. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó

*thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao*

| Stt | Thành viên HĐQT          | Mối quan hệ liên quan với công ty                                                                            | Thời điểm giao dịch với công ty      | Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch                        | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Công ty Mirae Fiber Tech | Cổ đông lớn, Ông Shin Young Sik - Chủ tịch HĐQT của CTCP Mirae cũng là chủ tịch của Công ty Mirae Fiber Tech | Giá trị các giao dịch trong năm 2024 | - Mua hàng: 12.856.369.438 đồng<br>- Bán hàng/ 4.440.587.220 đồng | Giao dịch với Công ty Mirae Fiber Tech là các giao dịch mua bán hàng hóa phát sinh thường xuyên, tuân thủ các điều khoản quy định tại Quyết định số 08/2008/QĐ-HĐQT ngày 16/06/2008 và Nghị quyết số 05/2013/NQ-HĐQT ngày 09/09/2013, và Nghị quyết thay thế số 08/2022/NQ-HĐQT ngày 13/12/2022 |

## **VI. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG**

BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Giám đốc điều hành trong các hoạt động kinh doanh và quản trị của Công ty. Thông qua việc tham gia vào các cuộc họp của HĐQT và Ban giám đốc điều hành, BKS đã kịp thời nắm bắt các thông tin cũng như đóng góp ý kiến để đảm bảo các quyết định đưa ra tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty.

HĐQT và BGD cũng sẵn sàng cung cấp thông tin theo yêu cầu của BKS, đảm bảo mọi quy trình quản trị Công ty đều minh bạch, rõ ràng.

## **VII. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG THỜI GIAN TỚI:**

Ban quản lý và điều hành Công ty cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ bằng việc quy chuẩn hóa các quy trình, quy chế quản trị đồng thời tăng cường việc kiểm tra giám sát thường xuyên việc thực thi trong các mặt hoạt động của công ty.

## **VIII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025:**

### **1. Nhiệm vụ chung:**

Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Trong năm 2025 Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ hàng quý, thời gian cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước ít nhất là (01) tuần. Ngoài ra nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và điều lệ Công ty Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc kịp thời để có thông báo với HĐQT và báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể:**

- Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý.
- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành.
- Báo cáo quá trình quản lý Công ty của HĐQT và điều hành của Giám đốc.
- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên đề ra.
- Xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế quy định khác theo đúng quy định của Nhà nước và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trình trước Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

**Trân trọng kính chào.**

